

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
Số...	SSL ngày 01/10/2020
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC...	
Phòng...	✓ P.QLH
Sao...	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:05:2020/CB-T389

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm : CÔNG TY CỔ PHẦN T389 VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 27 ngách 39 ngõ 108 Đường Trần Phú - Phường Mộ Lao - Quận Hà Đông - Thành Phố Hà Nội

Địa chỉ sản xuất: Thôn AB Quán Trách – Xã Liên Nghĩa – Huyện Văn Giang – Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0938.724.458

Fax: 0243.2002.388

Email : nguyetntn@t389vn.com

Mã số doanh nghiệp:0108150071 -001 Đăng ký lần đầu ngày 26/4/2018 nơi cấp: Sở Kế Hoạch Đầu tư tỉnh Hưng Yên

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: số 22/ 2019/NNPTNT-0321, Ngày Cấp : 04/06/2019 - Nơi cấp : Chi cục quản lý chất lượng Nông Lâm và Thủy Sản

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Muối Vùng Rong Biển Thượng Hạng

2. Thành phần: Rong biển băm Hàn Quốc 100% tự nhiên, lạt, vùng, muối biển nhạt Royal, mỳ chính.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng vào hộp nhựa: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg

- Đóng túi hút chân không: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg

- Đóng vào bao bì khác: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm : Công ty cổ phần T389 Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm dự thảo mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN- BYT về việc hợp nhất Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Hưng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Nguyệt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:05:2020/CB-T389

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm : CÔNG TY CỔ PHẦN T389 VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 27 ngách 39 ngõ 108 Đường Trần Phú - Phường Mộ Lao - Quận Hà Đông - Thành Phố Hà Nội

Địa chỉ sản xuất: Thôn AB Quán Trạch – Xã Liên Nghĩa – Huyện Văn Giang – Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0938.724.458 Fax: 0243.2002.388

Email : nguyetntn@t389vn.com

Mã số doanh nghiệp:0108150071 -001 Đăng ký lần đầu ngày 26/4/2018 nơi cấp: Sở Kế Hoạch Đầu tư tỉnh Hưng Yên

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: số 22/ 2019/NNPTNT-0321, Ngày Cấp : 04/06/2019 - Nơi cấp : Chi cục quản lý chất lượng Nông Lâm và Thủy Sản

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Muối Vùng Rong Biển Thượng Hạng

2. Thành phần: Rong biển băm Hàn Quốc 100% tự nhiên, lạt, vùng, muối biển nhạt Royal, mỹ chính.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng vào hộp nhựa: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg
- Đóng túi hút chân không: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg
- Đóng vào bao bì khác: 100g, 300g, 500g, 1kg, 2kg

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm : Công ty cổ phần T389 Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm dự thảo mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN- BYT về việc hợp nhất Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Hưng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Nguyệt



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày...30...tháng...09...năm 20...20...



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.22.1295

- Tên mẫu:
Name of sample: MUỐI VÙNG RONG BIỂN THUỢNG HẠNG
- Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer: Công ty cổ phần T389 Việt Nam
Trụ sở: Số 27, ngách 39, ngõ 180 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Sản xuất và đóng gói: Thôn AB Quán Trách, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
Sản phẩm đóng túi, bao bì kín
- Mô tả mẫu:
Sample description:
- Ngày nhận mẫu:
Date of receiving sample: 22/09/2020
- Người lấy/gửi mẫu:
The personnel performing/sending sample(s): Khách hàng tự gửi
By customer
- Ngày thực hiện kiểm nghiệm:
The dates of testing activities: 22/09/2020 - 28/09/2020
- Kết quả thử nghiệm/Test results



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Nguyệt

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	$4,7 \times 10^2$	10^4
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	<10	10^2
3	Escherichia coli *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<1	3
4	Staphylococcus aureus *	TCVN 4830-1:2005	CFU/g	<10	10^2
5	Salmonella spp. *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện Detection (/25g)	KPH	Không có
6	Tổng số nấm men và nấm mốc * Total yeasts and moulds	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	< 10^2	10^2

Nhận xét: Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với sản phẩm gia vị (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).
This sample complies with the standard on spice products in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2020
Hanoi, September 28, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

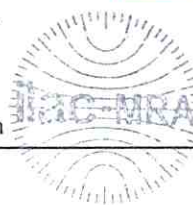


- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- KPH: Không phát hiện/ Not detected
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm đo chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 30 tháng 09 năm 2020



VILAS 50

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.22.1295

1. Tên mẫu/Name of sample : MUỐI VÙNG RONG BIỂN THUƠNG HẠNG
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần T389 Việt Nam
Name/Address of customer Trụ sở: Số 27, ngách 39, ngõ 180 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Sân xuất và đóng gói: Thôn AB Quán Trách, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu/Sample description : Muối vùng khô, đóng túi.
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 22/09/2020
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
performing/sending sample(s)
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of : 22/09/2020-29/09/2020
testing activities
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Cảm quan Sensory properties	TCVN 5604:1991	/	Màu sắc tự nhiên, mùi thơm đặc trưng. Vị mặn, bùi.	TCCS/GMP
2	Protein	TCVN 8125:2009	%	26,9	TCCS/GMP
3	Lipit/Lipid	TCVN 6555:2017	%	34,5	TCCS/GMP
4	Gluxit/Carbohydrates	KNVSATTP 91/BYT	%	27,1	TCCS/GMP
5	Năng lượng/Energy	KNVSATTP 91/BYT	Kcal/100g	526	TCCS/GMP
6	Cadimi/Cadmium (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0,1)	
7	Chì/Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0,1)	

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2020/Hanoi, September 29, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Nguyệt



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều An

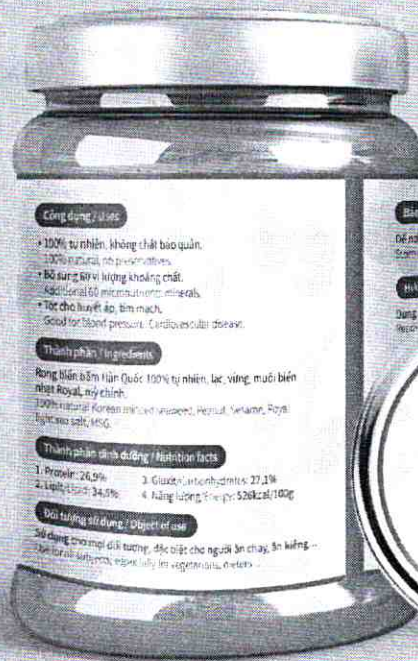
1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.

Thiết kế tem nhãn sản phẩm
MUỐI VÙNG RONG BIỂN THƯỢNG HẠNG SAKO FOODS

Kích thước nhãn lọ: 260 x 80 mm
Kích thước nhãn nắp: hình tròn d=65mm
Chất liệu/thi công: In giấy in bao bì, cán mờ, phủ UV dập nổi Logo công ty và tên sản phẩm



d = 65 mm



Phức tạp



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243 773 0178 Email: khoa_xet_nghiem_ytdphn@gmail.com

BẢN SAO



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.22.1295

1. Tên mẫu/Name of sample : MUỐI VÙNG RONG BIỂN THUỢNG HẠNG
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần T389 Việt Nam
Name/Address of customer : Trụ sở: Số 27, ngách 39, ngõ 180 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Sân xuất và đóng gói: Thôn AB Quán Trách, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu/Sample description : Muối vùng khô, đóng túi.
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 22/09/2020
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 22/09/2020-29/09/2020
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Cảm quan Sensory properties	TCVN 5604:1991	/	Màu sắc tự nhiên, mùi thơm đặc trưng. Vị mặn, bùi.	TCCS/GMP
2	Protein	TCVN 8125:2009	%	26,9	TCCS/GMP
3	Lipid/Lipid	TCVN 6555:2017	%	34,5	TCCS/GMP
4	Gluxit/Carbohydrates	KNVSATTP 91/BYT	%	27,1	TCCS/GMP
5	Năng lượng/Energy	KNVSATTP 91/BYT	Kcal/100g	526	TCCS/GMP
6	Cadimi/Cadmium (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0,1)	
7	Chì/Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0,1)	

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Trung

CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÓ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2020/Hanoi, September 29, 2020

KHOA XÉT NGHIỆM

Số CT: 82250...Quyển Số: 01...TP/CC-SCT/SG

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

KT. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều An

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test results are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm đo chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243 773 0178 Email: khoa_xet_nghiem_ytdphn@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.09.22.1295

1. Tên mẫu: MUỐI VÙNG RONG BIỂN THUỘC HẠNG
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty cổ phần T389 Việt Nam
Name/Address of customer Trụ sở: Số 27, ngách 39, ngõ 180 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Sản xuất và đóng gói: Thôn AB Quán Trách, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
Sản phẩm đóng túi, bao bì kín
3. Mô tả mẫu:
Sample description:
4. Ngày nhận mẫu: 22/09/2020
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi
The personnel performing/sending sample(s) By customer
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 22/09/2020 - 28/09/2020
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	$4,7 \times 10^2$	10^4
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	<10	10^2
3	Escherichia coli *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<1	3
4	Staphylococcus aureus *	TCVN 4830-1:2009	CFU/g	<10	10^2
5	Salmonella spp. *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện Detection (25g)	KPH	Không có
6	Tổng số nấm men và nấm mốc * Total yeasts and moulds	TCVN 8252-2:2010	CFU/g	< 10^2	10^2

Nhận xét: Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với sản phẩm gia vị (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).
This sample complies with the standard on spice products in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)

Số CT: 8254, Quyển Số: 01, TP/CC-SCT/SG

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2020
Hanoi, September 28, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH VÀ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

(Signature)

ThS. Nguyễn Thành Đông

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. KPH: Không phát hiện/ Not detected
3. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
4. Không được trích dẫn một phần hoặc toàn bộ nội dung của phiếu kết quả thử nghiệm mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
5. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as requested
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test results
7. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing



CÔNG CHỨNG *Vũ Thị Thùy Trang* CHI CỤC TRƯỞNG
TRẦN NGUYỄN THÁP

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0108150071-001

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 04 năm 2018

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN T389 VIỆT NAM TẠI HUNG YÊN

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Thôn AB Quán Trách, Xã Liên Nghĩa, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0913 497247

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 04/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013425830

Ngày cấp: 04/06/2011

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 7, ngách 25 ngõ 296 đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 17.02 Lô B, tòa nhà cao tầng chung cư Sông Nhuệ, Đường Phan Trọng Tuệ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN T389 VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp: 0108150071

Địa chỉ trụ sở chính: Số 27 ngách 39, ngõ 108 đường Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

NGÀY: 02-10-2020
SỞ CT, Q2, 53, Quyền S0, Q2, TP/CC-SCT/SG



Doãn Thị Tâm

CHỦNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Thùy Trang

BẢN SAO

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0108150071

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 01 năm 2018

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 14 tháng 03 năm 2018

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN T389 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T389 VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: T389 VIET NAM., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 27 ngách 39, ngõ 108 đường Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913497247

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 200.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/01/1984 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013425830

Ngày cấp: 04/06/2011 Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 7, ngách 25 ngõ 296 đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 17.02 Lô B, tòa nhà cao tầng chung cư Sông Nhuệ, Đường Phan Trọng Trừng, Phường Yên Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



Phạm Thị Kim Tuyền

CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Thùy Trang